TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 63/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 271/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã I, huyện E, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Dương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Dương Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Dương Văn H thỏa thuận: Chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là Dương Văn B, sinh ngày 02/3/2009 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Cháu Dương Văn K, sinh năm 2000 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị T không yêu cầu anh Dương Văn H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Anh Dương Văn H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Dương Văn H có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về Tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Dương Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Dương Văn H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003059 ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Mây